

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ
tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh
trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13; Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13;
Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật
Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo số 136/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tiếp công dân;*

*Căn cứ Thông tư số 320/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy
định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn
khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;*

*Căn cứ Thông tư số 65/2026/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi,
bổ sung một số điều Thông tư số 320/2016/TT-BTC quy định chế độ bồi dưỡng
đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị,
phản ánh;*

*Xét Tờ trình số 760/TTr-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân
dân thành phố dự thảo Nghị quyết quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm
nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa
bàn thành phố Cần Thơ; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân
thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định chế độ bồi
dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo,
kiến nghị, phản ánh trên địa bàn thành phố Cần Thơ.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Nghị quyết này quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân, địa điểm tiếp công dân trên địa bàn thành phố Cần Thơ, bao gồm:

a) Trụ sở tiếp công dân thành phố; địa điểm tiếp công dân của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; cơ quan trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Hội đồng nhân dân thành phố; Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ.

b) Địa điểm tiếp công dân xã, phường.

c) Địa điểm tiếp công dân tại đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác cơ yếu; thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc được phân công trực tiếp giúp việc cho hoạt động tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

b) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền triệu tập làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

c) Cán bộ, công chức; sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ, quân nhân chuyên nghiệp và nhân viên quốc phòng trong lực lượng vũ trang; người làm công tác cơ yếu; cán bộ dân phòng, y tế, giao thông khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công phối hợp tiếp công dân, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo đảm y tế tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

d) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác cơ yếu được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ chuyên trách xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Điều 2. Mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

1. Các đối tượng được quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này mà chưa được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề theo quy định hiện hành, khi thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân được bồi dưỡng 200.000 đồng/ngày/người; trường hợp đang được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề theo quy định hiện hành thì được bồi dưỡng 150.000 đồng/ngày/người.

2. Các đối tượng quy định tại điểm c, điểm d khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được bồi dưỡng 100.000 đồng/ngày/người.

3. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương hưởng ngân sách thành phố thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách.

b) Đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương đóng trên địa bàn thành phố sử dụng ngân sách do Trung ương cấp theo quy định.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 9 năm 2026.

2. Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa XI, Kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 11 tháng 9 năm 2026. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và TCTHPL);
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Cần Thơ;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố (Công báo thành phố);
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- Lưu: VT. *ml*

CHỦ TỊCH



Đồng Văn Thanh